

Số: 29/2026/QĐST-HNGĐ

Hung Yên, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 08/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn K, sinh năm 1982

Bị đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1983

Đều trú tại: Thôn Kim Lũ, xã Phạm Ngũ Lão, Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/01/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/01/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn K và chị Lê Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Lê Văn K và chị Lê Thị N thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh K, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Anh K tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí STDS. Đối trừ số tiền 300.000 đồng anh K đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000037 ngày 06/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, hoàn trả anh K 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 1- Hưng Yên;
- UBND xã Phạm Ngũ Lão, Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Phòng NVKTGD tòa án tỉnh Hưng Yên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đồng Dục